

NÂNG CAO NĂNG LỰC CẦM QUYỀN CỦA ĐẢNG TRƯỚC YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN THỊ THU THỦY*

Nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam là yêu cầu khách quan của sự nghiệp đổi mới, là giải pháp quan trọng để củng cố vị trí cầm quyền của Đảng, khẳng định sức sống mãnh liệt của chủ nghĩa xã hội. Trên cơ sở làm rõ thực trạng năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, bài viết đề xuất một số giải pháp nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng trước yêu cầu phát triển đất nước hiện nay.

Từ khóa: Đảng cầm quyền; năng lực cầm quyền của Đảng; phát triển bền vững; đất nước.

Improving the ruling capacity of the Communist Party of Vietnam is an objective requirement of the renovation cause and an important solution to strengthen the ruling position of the Party, affirming the strong vitality of socialism. On the basis of clarifying the current status of the ruling capacity of the Party, the article proposes a number of measures to improve the ruling capacity of the Party in facing the current requirements of national development.

Keywords: The ruling party; the ruling capacity of the Party; sustainable development; the country.

NGÀY NHẬN: 19/9/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 18/10/2023

NGÀY DUYỆT: 17/11/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.334.2023.675>

Lịch sử hơn 93 năm kể từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam bằng trí tuệ, bản lĩnh và năng lực lãnh đạo của mình đã khẳng định vị thế là đảng duy nhất cầm quyền, là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Vai trò, năng lực lãnh đạo của Đảng được Nhân dân và bạn bè quốc tế thừa nhận, đánh giá cao không chỉ trong hai cuộc trường kỳ kháng chiến, giành độc lập cho dân tộc, tự do cho Nhân dân mà cả trong thời kỳ đổi mới với những “thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử”, “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”¹. Đó là thành quả lãnh đạo của một chính đảng cầm quyền

đây bản lĩnh, độc lập, sáng tạo.

1. Những vấn đề chung về Đảng Cộng sản Việt Nam cầm quyền

Đảng cầm quyền là khái niệm để chỉ một đảng chính trị đại diện cho một giai cấp nắm giữ và sử dụng chính quyền để lãnh đạo, điều hành, quản lý đất nước thực hiện lợi ích giai cấp của mình.

Ở Việt Nam, Đảng là chủ thể lãnh đạo, Nhà nước thực hiện chức năng quản lý xã hội. Đảng sử dụng quyền lực của Nhà nước để hiện thực hóa vai trò lãnh đạo, cầm quyền

* TS, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

bằng cách xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN) theo đúng bản chất, ý chí, mục đích của Đảng. Điều này thể hiện tính đặc thù trong phương thức cầm quyền và phương thức lãnh đạo của Đảng.

Đầu năm 1930, với sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam, cách mạng Việt Nam chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối lãnh đạo, đạt được sự thống nhất về tổ chức trong cả nước. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước đã giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử sâu sắc, hoàn thành nhiệm vụ giải phóng dân tộc, Nhân dân được hưởng nền độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc. Từ sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng cầm quyền duy nhất, lãnh đạo Nhân dân hoàn thành cuộc cách mạng dân chủ nhân dân, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH). Khẳng định vai trò cầm quyền của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đảng ta là Đảng cầm quyền. Mỗi cán bộ, đảng viên phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ thật trung thành của Nhân dân”².

Thực tiễn cho thấy, Đảng Cộng sản luôn là lực lượng chính trị tiên phong và là đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động và của cả dân tộc Việt Nam. Đảng đã được Nhân dân ủy quyền và thực tiễn lịch sử thừa nhận vị trí duy nhất cầm quyền. Tính duy nhất cầm quyền và tính hợp pháp trong cầm quyền của Đảng được thể hiện trong Cương lĩnh, điều lệ, *Hiến pháp* của Nhà nước. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) khẳng định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội Việt Nam”⁴. Điều lệ Đảng quy định:

“Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền... Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy”⁴. Các bản *Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam* năm 1980, năm 1992 và năm 2013 đều quy định: “Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”⁵. Đây là những khẳng định rất quan trọng bảo đảm cho tính hợp hiến, hợp pháp trong cầm quyền của Đảng.

Gắn với những điều kiện cụ thể của đất nước và tương ứng với nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn lịch sử cụ thể, Đảng Cộng sản Việt Nam không ngừng rèn luyện, trau dồi, phát triển năng lực cầm quyền để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, năng lực cầm quyền của Đảng gắn với hai nhiệm vụ chiến lược: vừa kháng chiến, vừa kiến quốc. Trong kháng chiến chống Mỹ, năng lực cầm quyền của Đảng đòi hỏi vừa phải lãnh đạo Nhân dân miền Bắc xây dựng CNXH, đồng thời chi viện sức người, sức của cho đồng bào miền Nam kiên cường, anh dũng kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược. Sau năm 1975, đất nước thống nhất, yêu cầu về năng lực cầm quyền của Đảng phải lãnh đạo cả nước xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt, trong thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước, yêu cầu về nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng được quan tâm, chú trọng nhiều hơn.

2. Thực trạng năng lực cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đổi mới

Với tư cách là một Đảng duy nhất cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam chịu trách nhiệm trước Nhân dân về vận mệnh của dân tộc và sự phát triển bền vững của đất nước. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng phải thường xuyên nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; đồng thời, tự chỉnh đốn, đổi mới phương thức lãnh đạo cho phù hợp với thực

tiến cách mạng của mỗi thời kỳ và trong từng lĩnh vực cụ thể của đời sống xã hội.

Năng lực cầm quyền của Đảng bao gồm: (1) Khả năng xây dựng các định hướng, tầm nhìn chiến lược quan trọng trong các ngành, lĩnh vực, khu vực quan trọng một cách dài hạn, khoa học và có tính khả thi cao; (2) Khả năng lãnh đạo, chỉ đạo Nhà nước thể chế hóa đường lối của Đảng thành chính sách, pháp luật để làm cơ sở pháp lý tổ chức thực hiện trong thực tiễn; (3) Khả năng lãnh đạo sử dụng quyền lực nhà nước và phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể thực hiện thắng lợi đường lối đã đề ra; (4) Khả năng lựa chọn, bồi dưỡng, giáo dục và quản lý nhằm bảo đảm năng lực, đạo đức, tư cách của đội ngũ cán bộ trong toàn hệ thống chính trị thực sự có phẩm chất, năng lực, uy tín ngang tầm nhiệm vụ chính trị của Đảng hiện nay; (5) Khả năng tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết thực tiễn để bổ sung, hoàn thiện Cương lĩnh, đường lối, nghị quyết của Đảng; (6) Khả năng gắn kết khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy sức mạnh của mọi tầng lớp nhân dân và huy động sự ủng hộ của quần chúng trong sự nghiệp phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc.

Thực tiễn quá trình đấu tranh cách mạng dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam, đất nước đã giành được những thắng lợi to lớn: từ một nước thuộc địa, phong kiến trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa, có quan hệ quốc tế rộng rãi, giữ vị thế ngày càng quan trọng trong khu vực và trên thế giới; từ một nền kinh tế nghèo nàn, lạc hậu đã vươn lên trở thành quốc gia có thu nhập trung bình, phấn đấu trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào thập niên tới; đời sống chính trị - xã hội ổn định; chế độ dân chủ được đề cao và ngày càng phát huy rộng rãi hơn; quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân được tôn trọng và

bảo vệ; Nhân dân đã trở thành người chủ của đất nước.

Trong thời kỳ đổi mới, năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng không ngừng được nâng cao. Đảng đã xây dựng và thiết lập thể chế chính trị ổn định với cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, hệ thống chính trị với nòng cốt, trụ cột là bộ máy của Nhà nước pháp quyền XHCN của dân, do dân, vì dân được xây dựng và không ngừng củng cố; thống nhất công tác tổ chức, cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ của cả hệ thống chính trị và các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị công lập; thống nhất lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt đối với lực lượng vũ trang nhân dân; thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng; phương thức lãnh đạo của Đảng được thường xuyên đổi mới, phù hợp với thực tiễn của đất nước.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, năng lực cầm quyền của Đảng cần phải được khắc phục, đổi mới trên một số mặt, như: việc ban hành và thực thi cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng và Nhà nước chưa đầy đủ, đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả chưa cao; việc thể chế hóa, cụ thể hóa một số chủ trương của Đảng thành pháp luật chưa đầy đủ, kịp thời; việc ban hành nghị quyết của một số cấp ủy địa phương còn mang tính máy móc, chưa sát với tình hình thực tiễn nên thiếu tính khả thi; bệnh chủ quan, kiêu ngạo, tự mãn, duy ý chí, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, suy thoái về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn còn tồn tại; còn để xảy ra tình trạng cục bộ, mất đoàn kết, né tránh, sợ trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo... Đặc biệt, những vấn đề phức tạp trong phát triển kinh tế thị trường chưa được giải quyết, các thế lực thù địch, phản động trong nước và nước ngoài vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu

“diễn biến hòa bình”, sử dụng nhiều chiêu bài tinh vi gây chia rẽ đoàn kết nội bộ, kích động bạo loạn lật đổ hòng thay đổi chế độ chính trị ở Việt Nam, xóa bỏ vai trò lãnh đạo, cầm quyền của Đảng... Những vấn đề này không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, mà còn ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội, đến uy tín của Đảng, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

3. Giải pháp nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình quốc tế và trong nước, để nâng cao vai trò lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao năng lực trí tuệ, bản lĩnh chính trị và tầm nhìn chiến lược trong hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng.

Năng lực trí tuệ và bản lĩnh chính trị được thể hiện qua những chủ trương, quyết sách chiến lược của Đảng để kịp thời đưa đất nước vượt qua khó khăn, thách thức. Đó là sự kiên định thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH, đường lối đổi mới đất nước. Đây là “mấu chốt” để Đảng giữ vai trò lãnh đạo, cầm quyền của mình, được Nhân dân và bạn bè quốc tế tin tưởng, ủng hộ. Trước những thay đổi của thời đại, Đảng cần bám sát thực tiễn, nâng cao năng lực nghiên cứu, dự báo tình hình, hoạch định chủ trương, đường lối, chính sách đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước, phù hợp với tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân. Khi hoạch định đường lối, chủ trương, giải pháp phải bám sát và xuất phát từ thực tiễn, đánh giá tác động, cân đối, bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện có hiệu quả⁶.

Thứ hai, xây dựng đội ngũ cán bộ vững vàng về bản lĩnh chính trị, trong sáng về đạo

đức, gương mẫu, tinh thông về chuyên môn, nghiệp vụ.

Đi đôi với việc nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ trí tuệ, năng lực lãnh đạo, Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt coi trọng công tác rèn luyện đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, chống suy thoái trong tư tưởng và nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bởi lẽ, đội ngũ cán bộ, đảng viên là nhân tố cơ bản giúp tổ chức Đảng vững mạnh, là công cụ để “thu phục” đông đảo Nhân dân tin theo Đảng và ủng hộ sự nghiệp xây dựng CNXH. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng nhận thức rõ: nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN⁷. Do đó, cán bộ, đảng viên dù ở cương vị nào cũng phải không ngừng rèn luyện, tự giác nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, khắc phục thói quan liêu, cửa quyền, giữ gìn thanh danh, uy tín của Đảng. Cán bộ càng giữ chức vụ cao càng phải gương mẫu để đảng viên và Nhân dân noi theo.

Thứ ba, tiếp tục đổi mới phương thức cầm quyền của Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Thực tiễn sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam không những giữ vững vai trò lãnh đạo, mà còn đưa đất nước đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật; đất nước phát triển nhanh và bền vững, củng cố, nâng cao niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ XHCN⁸. Song, tình hình chính trị quốc tế và trong nước đang đặt ra nhiều vấn đề mới, phức tạp, đòi hỏi Đảng phải tìm tòi, đổi mới phương thức lãnh đạo, dẫn đường cho toàn xã hội, bảo đảm phát huy dân chủ, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân. Đồng thời,

tiếp tục “tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về đảng cầm quyền, xác định rõ mục đích cầm quyền, phương thức cầm quyền, nội dung cầm quyền, điều kiện cầm quyền; vấn đề phát huy dân chủ trong điều kiện một đảng duy nhất cầm quyền; các nguy cơ cần phải phòng ngừa đối với đảng cầm quyền”⁹ nhằm tạo ra bước chuyển biến mới trong nhận thức đúng đắn về năng lực cầm quyền và vai trò lãnh đạo của Đảng trong thực hiện định hướng chính trị - định hướng XHCN ở Việt Nam hiện nay.

Thứ tư, thường xuyên đổi mới, xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh.

Thực tiễn luôn vận động, phát triển và biến đổi không ngừng, đó là quy luật khách quan của lịch sử. Vì vậy, Đảng thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn để xứng tầm với vị thế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của một Đảng cầm quyền. Trước hết, cần đổi mới về tư duy lý luận, nâng cao tầm nhận thức về vị thế cầm quyền; đổi mới công tác cán bộ, bảo đảm cho công tác này thực sự là “then chốt của then chốt”¹⁰, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, đổi mới từ nếp nghĩ đến phong cách lãnh đạo, gương mẫu trong lời nói và hành động, tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm, “những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”¹¹; tích cực đấu tranh, phê phán những luận điệu sai trái, thù địch phủ nhận vai trò cầm quyền của Đảng... Đây là vấn đề sống còn, là quy luật phát triển của Đảng, nếu không hoàn thành nhiệm vụ này sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ.

4. Kết luận

Trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, năng lực cầm quyền của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi. Là đảng duy nhất cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam

đã thực hiện thành công vai trò lãnh đạo, cầm quyền của mình đối với Nhà nước và xã hội, đem lại những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Đặc biệt, trước những khó khăn, thử thách, Đảng đã kịp thời giải quyết nhiều vấn đề mới, có liên quan trực tiếp đến lợi ích quốc gia, dân tộc và hạnh phúc của Nhân dân. Điều đó khẳng định, Đảng là lực lượng chính trị duy nhất có đầy đủ năng lực, điều kiện cầm quyền xây dựng thành công CNXH, đem lại độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc thực sự cho Nhân dân □

Chú thích:

1, 7, 8, 10, 11. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 25, 35, 20, 27, 200.

2. Hồ Chí Minh. *Toàn tập. Tập 15*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, tr. 611 - 612.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2016, tr. 88.

4. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2019, tr. 5 - 6.

5, 9. *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2014, tr. 9, 217.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập II*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 232.

Tài liệu tham khảo:

1. Hội đồng Lý luận Trung ương. *Những điểm mới trong các văn kiện Đại hội XIII của Đảng*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2021.

2. Nguyễn Phú Trọng. *Xây dựng, chỉnh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn (xuất bản lần thứ hai có bổ sung, điều chỉnh)*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2012.

3. *Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII*. <https://www.tapchiconsan.org.vn>, ngày 17/02/2022.

4. *Bàn về vị trí cầm quyền của Đảng*. <https://www.xaydungdang.org.vn>, ngày 24/02/2022.